



ẤU ĐOÀN

CHƯƠNG TRÌNH HAI SAO

Rev 11042017



Sói Con khi hoàn tất những đề mục này thì sẽ nhận được một **Ngôi Sao thứ hai**.

*Soi Con who completes these requirements will receive **the Second Star***

Trừ những phần cần phải thuộc bằng tiếng Việt như điều luật, châm ngôn, bài ca. Sói Con có thể trả lời và giải nghĩa bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

Except for the items that require Vietnamese, such as scout laws, motto, songs, etc., Soi Con can explain each item in Vietnamese, English, or both.

1. Sói Con phải có:

- **Đồng phục** đầy đủ bao gồm **Khăn, Dây, Còi, Nón, Bình nước & Một Ngôi Sao**
- **Sổ tay lớn** để ghi chép **Việc học, Việc thiện** và giữ **Tài liệu** liên quan đến **Chương trình Một Sao**. **Sổ tay nhỏ** để ghi chú cùng **bút viết**
- Đi sinh hoạt đều đặn và đúng giờ.
- Đi tham dự một kỳ trại với đoàn và ngủ chung lều với các Sói Con khác.
- Biết điều khiển buổi lễ chào cờ và thay phiên nhau giữ cột cờ và lá cờ. (Sói Con phải ghi danh với Sói Già để được hướng dẫn).
- Biết hướng dẫn làm động tác thể dục sau khi chào cờ trước Ấu Đoàn.

1. *Soi Con must have:*

- **Complete Uniform** with **Neckerchief, Rope, Whistle, Hat, Water bottle, & One Star**
- **Binder** to keep notes for **Study, Good deed sheet** and keep all **Documents** that belong to **One Star program**. **Note book** with **pen/pencil**.
- *Attend meetings regularly and on time.*
- *Attend at least one camp with the pack and sleep in a tent with the other Soi Con.*
- *Learn how to conduct the flags ceremony and take turns to keep the flag pole & flag. (Register with Elder Wolves for instruction).*
- *Learn how to lead physical exercises after the flag ceremony in front of Pack.*

Kể một chuyện cổ tích hoặc một nhân vật lịch sử Việt Nam, hay nói về ngày Tết Nguyên Đán hoặc Tết Trung Thu.

Tết Nguyên Đán:

_ Tết là năm mới của người Việt Nam và cũng là dịp lễ hội quan trọng nhất trong văn hóa của người Việt Nam.

Tên gọi đầy đủ của lễ hội này gọi là **Tết Nguyên Đán**.

_ Tết rơi vào đêm trăng non (còn gọi là thượng tuần hoặc trăng khuyết) là đêm cuối cùng của Âm lịch, đêm đó được gọi là **Đêm Giao Thừa**.

_ Ngày đầu tiên sau đêm trăng non được gọi là ngày **Mồng Một Tết**, là ngày đầu tiên của năm mới theo Âm lịch.

2. *Tell a Vietnamese folklore or a Vietnamese historical figure or discuss about Tet Festival or Moon Festival.*

Tet Festival:

*_ Tet is Vietnamese New Year and is the most important festival and public holiday in Vietnamese culture. The word is a shortened form of **Tết Nguyên Đán**.*

*_ Tet falls on the first night of the new moon in the first month of the Vietnamese Calendar. Vietnamese people call that night is **Đêm Giao Thừa**.*

*_ Vietnamese people call the first day after new moon is **Mồng Một Tết**, that is the first day of the Vietnamese Calendar.*

– Ngày Tết thường rơi vào tháng Một hoặc tháng Hai, là mùa Xuân theo Âm lịch.

– Ngày Tết là ngày đoàn viên của mọi gia đình. Riêng trẻ em sẽ được nhận những phong bì giấy màu đỏ có tiền bên trong từ những người lớn. Phong tục truyền thống này được gọi là **Mừng Tuổi** trong miền Bắc và **Lì Xì** trong miền Nam. Thông thường trẻ em sẽ mặc đồ mới và có những lời chúc theo truyền thống cho người lớn trước khi được **Mừng Tuổi** hoặc **Lì Xì**.

Tết Trung Thu:

– Tết Trung Thu là lễ hội mùa gặt của người Việt Nam

– Tết Trung Thu còn được gọi là **Rằm tháng Tám**, Tết Trung Thu rơi vào ngày 15 tháng 8 Âm lịch của Việt Nam với đêm trăng tròn.

– Tết Trung Thu là dịp lễ các trẻ em được làm lồng đèn đủ các loại và hình thù, được xem múa lân, được làm và ăn bánh Trung Thu, sau đó các em sẽ rước lồng đèn đi vòng quanh xóm làng, vừa đi vừa hát để ngắm Trăng tròn.

Chú ý:

– Âm lịch là lịch của người Việt Nam căn cứ theo chu kỳ vận hành của mặt trăng.

– Thông thường người lớn sẽ có lời chúc Tết cho trẻ em được thành công trong cuộc sống, khỏe mạnh và trẻ em sẽ chúc người lớn được sống lâu và phát tài.

– *Tết celebrates the arrival of spring based on the Vietnamese calendar, which usually has the date falling in January or February.*

– *Tết festival is reserved for the traditional family gathering. Children receive a red envelope containing money from their elders. This tradition is called “**Mừng Tuổi**” (happy new age) in the North and “**Lì Xì**” in the South. Usually, children wear their new clothes and give their elders the traditional Tết greetings before receiving the red envelop.*

Moon Festival (or Mid-Autumn Festival):

– *Moon Festival is a harvest festival celebrated by Vietnamese people.*

– *Moon Festival also call is **Rằm Tháng Tám**, The festival is held on the 15th day of the 8th month of the Vietnamese calendar with full moon at night.*

– *In the Moon Festival, children will make lantern of various form, shapes, and colors, enjoy Dragon Dances, make and eat Moon Cake, children participate in parades in the dark under the full moon with lanterns after.*

Notes:

– *Vietnamese calendar base on Lunar Calendar.*

– *Traditional Tet greeting is usually when the elder wishes the child a successful life, healthy and the child wishes elders long & prosperous life.*

Truyện cổ tích để tham khảo:

- Sự tích bánh chưng bánh dày.
- Ăn khế trả vàng.
- Sơn Tinh Thủy Tinh.

Nhân vật lịch sử để tham khảo:

- Trần Hưng Đạo.
- Hai Bà Trưng.
- Lý Thường Kiệt.

Chú ý:

– *Sói con cần phải nhờ Bố Mẹ hoặc Sói Già hướng dẫn .*

Vietnamese folklore for reference:

- *Story of the rice cake*
- *The golden star fruit tree.*
- *Legend of Sơn Tinh (Mountain Spirit) and Thủy Tinh (Sea Spirit) .*

Vietnamese historical figure for reference:

- *Trần Hưng Đạo.*
- *Hai Bà Trưng.*
- *Lý Thường Kiệt*

Notes:

– *Soi Con will need help from Parent or Elder Wolf guidance.*

Resources:

- **Vietnamese Historical Figures:**

<http://www.hungsviet.us/nhanvat/hinhnhanvatls.html>

- **Vietnamese folklore:**

Vietnamese Children’s Favorite Stories by Phuoc Thi Minh Tran (Amazon.com)

(This is a very wonderfully translated/retelling of some of the favorite Vietnamese folklore stories.

It is beautifully illustrated as well.)

<https://smile.amazon.com/Vietnamese-Childrens-Favorite-Stories>

2. Sói Con cần soạn một vở kịch ngắn và trình diễn khi đi cắm trại hoặc trong một buổi sinh hoạt có ngủ lại qua đêm.

Chú ý:

Vở kịch cần được Sói Già xem qua nội dung trước khi trình diễn

3. *Soi Con must to plan and direct a short skit at camp or sleep-over.*

Notes:

The skit should be reviewed by Elder Wolf before performance.

4. Đọc bản đồ & định hướng

• **Đọc bản đồ:**

- _ Sói con cần tìm biểu tượng hướng Bắc trên bản đồ.
- _ Sói con phải đọc và hiểu các ký hiệu trên bản đồ như là công vào, công ra, đường đi, bãi đậu xe, đất trại, nhà vệ sinh, cây xanh, water...etc.

• **Định hướng:**

- _ Sói con phải xác định vị trí của mình đang đứng trên bản đồ.
- _ Sói con phải chỉ cho Sói Già biết hướng đi đến một địa điểm mà Sói Già chỉ định trên bản đồ.

Chú ý:

- _ Xem bản đồ tham khảo kèm theo cuối tài liệu
- _ Sói con cần phải dùng các hướng Bắc, Nam, Đông và Tây để chỉ đường đi nếu chúng ta muốn đi đến một địa điểm trên bản đồ.

4. *Read map & Apply orientation*

• **Read map:**

- _ *Find North direction icon on map.*
- _ *Understand legend on map as entrance, exit, trail, parking, camp site, restroom, plant, water..etc.*

• **Orientation:**

- _ *Soi con must know location of Soi con on map.*
- _ *Soi con must show to Elder Wolf that Soi Con know the direction to location Elder Wolf points out on map.*

Notes:

- _ *See attached map for reference at the end.*
- _ *Soi Con just need to explain the direction of travel using North, South, East, and West if we want to go a place on map.*

Một Số Ký Hiệu Tiêu Biểu Trên Bản Đồ
Typical Legend On Maps

LEGEND			
	Campground Road	5	Campsite
	Paved Road		Management Site
	Gravel Road		Telephone
	Paved Sidewalk		Parking
	Hiking Trail		Restrooms
			Picnic Area
			Water
			Swimming Area
			Boat Ramp
			Gate
			Pavilion
			Dumpster
			Handicapped-Accessible Site (13 & 18)
			Brook
			Town Boundary

5. Cách nhận tín hiệu cờ Semaphore:
Sói Con chỉ cần biết cách **nhìn** và **vẽ xuống** tín hiệu Semaphore, Sói Con không cần học thuộc.

Chú ý:

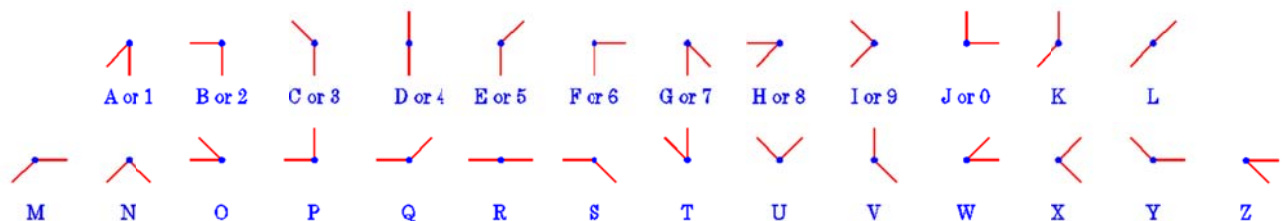
Cờ Semaphore là phương pháp truyền tin giữa hai khoảng cách không xa lắm.

5. *Recognize flag Semaphore:*
Soi Con should be able to know how to record and draw the symbols in Semaphore. Soi Con doesn't need to memorize it though.

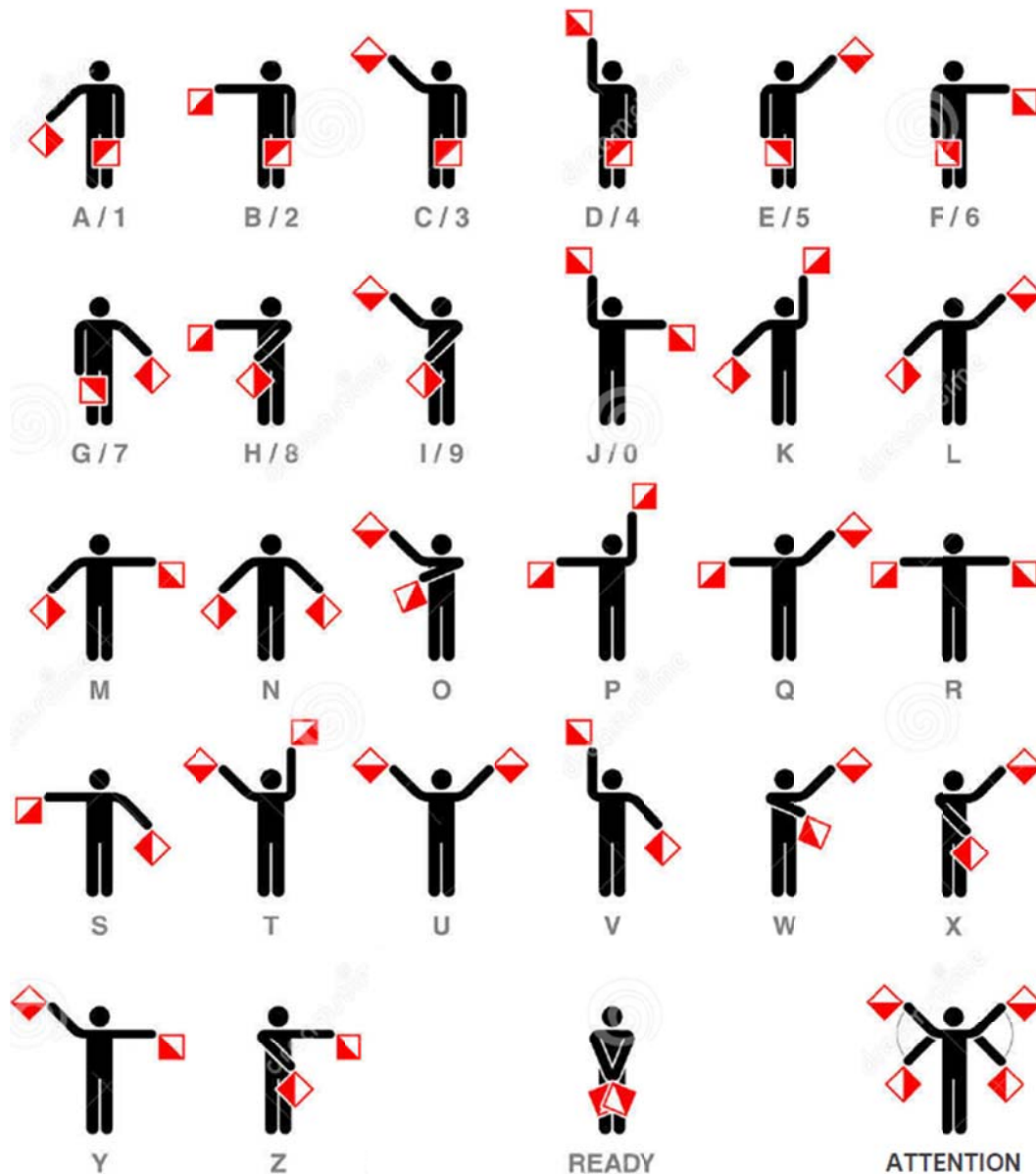
Notes:

Flag Semaphore is a way communicate in distance not too far.

Typical Draw The Symbols In Semaphore



Flag Semaphore



6. Sói con phải nhớ 8 dấu đường trong chương trình Mot Sao và học thêm 3 dấu đường mới.

6. Soi Con must memories 8 trail signs from the One Star program & know 3 more new trail signs.

Nguy Hiểm
Danger



Quay Trở Lại
Return



Đường Cấm
Blocked Road



Review Eight Trail Signs From The Mot Sao Program

Khởi Hành
Star Here



Vượt Qua Chướng ngại
Obstacle To Cross



Quẹo Phải
Right Turn



Quẹo Trái
Left Turn



Đợi Ở Đây
Wait Here



Trại Ở Phía Trước
Camp Ahead



Đi Qua Cầu
Walk Cross Bridge



Chấm Dứt
The End



7. Sói Con phải biết cách nghe, viết xuống và giải mã một bản tin bằng tín hiệu Mores. Xem lại chương trình Một Sao phía dưới

7. *Soi Con must know how to capture, write down & decode a Morse message. Review Mot Sao program below.*

Review Morse Code From The Mot Sao Program

- Độ dài âm thanh của một dấu tròn là một (1) đơn vị
- Độ dài âm thanh của một dấu ngang là bằng ba (3) đơn vị.
- Khoảng cách giữa dấu tròn và dấu ngang trong cùng một mẫu tự là bằng một (1) đơn vị.
- Khoảng cách giữa các mẫu tự là bằng ba (3) đơn vị
- Khoảng cách giữa chữ này và chữ khác là bảy (7) đơn vị.

- Short mark, dot or "dit" (●): "dot duration" is one (1) time unit long.
- Longer mark, dash or "dah" (■): three (3) time units long.
- Inter-element gap between the dots and dashes within a character: one dot duration.
- Short gap (between letters): three (3) time units long.
- Medium gap (between words): seven (7) time units long.

International Morse Code

A	● ■	U	● ● ■
B	● ● ● ●	V	● ● ● ■
C	■ ■ ● ●	W	■ ■ ●
D	■ ● ● ●	X	■ ● ● ■
E	●	Y	■ ● ● ■
F	● ● ■ ●	Z	■ ■ ● ●
G	■ ■ ■ ●		
H	● ● ● ●	1	● ■ ■ ■ ■
I	● ●	2	● ● ■ ■ ■
J	■ ■ ■ ■	3	● ● ● ■ ■
K	■ ● ■ ■	4	● ● ● ● ■
L	● ■ ■ ●	5	● ● ● ● ●
M	■ ■	6	■ ■ ● ● ●
N	■ ●	7	■ ■ ■ ● ●
O	■ ■ ■	8	■ ■ ■ ● ●
P	■ ● ■ ●	9	■ ■ ■ ■ ●
Q	■ ■ ■ ■	0	■ ■ ■ ■ ■
R	■ ● ● ●		
S	● ● ●		
T	■		

Example:

-.-. -.-. . . -.-. -.-. -.-. = CHI LANG

-.-. - - - - - - - - - . . - - . . = GOOD DEED

8. Thực hiện như sau:

- Dạy một bạn Sói Con đang học chương trình Một Sao biết cách thắt **Nút thuyền chài** và **Nút cột lều**. Phải cho **Sói Già** biết **tên của Sói Con** đã được học.
- Học thắt **Nút ghé đơn** và **Nút lều đơn**.

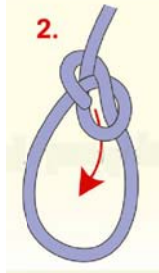
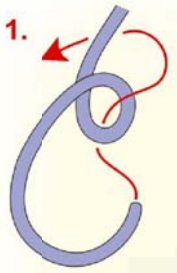
8. Practice the following:

- Teach another *Soi Con* in current *One Star* program how to tie the **Clove-hitch** and the **Taut-line hitch**.. Tell **Elder Wolves** the **name of the Soi Con** you taught.
- Learn how to tie a **Bowline knot** and the **Sheet bend knot**.

Nút Ghé Đơn

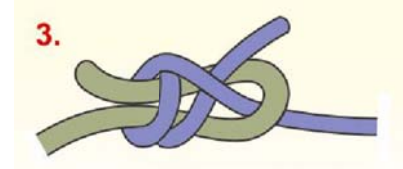
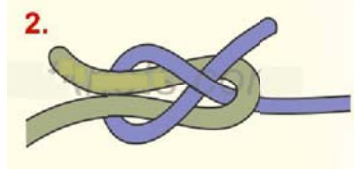
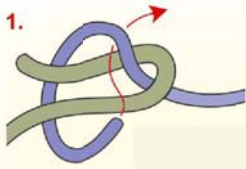
Bowline Knot

“the rabbit comes out of the hole, around the tree, and then back in the hole”



Typical use: This knot is particularly useful in such a situation because it is possible to tie with one hand. As such, a person needing rescue could hold onto the rope with one hand and use the other to tie the knot around their waist before being pulled to safety by rescuers

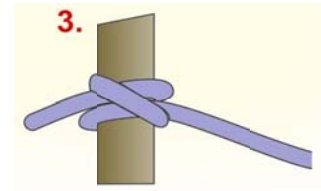
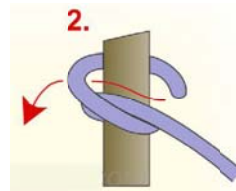
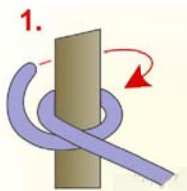
Nút Lều Đơn
Sheet Bend Knot



Typical use: This knot is recommended for joining two ropes of unequal size. The thicker rope must be used for the simple bight as shown. However, it works equally well if the ropes are of the same size

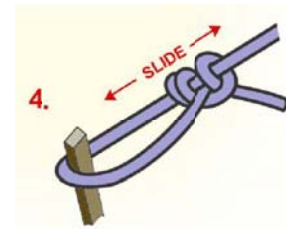
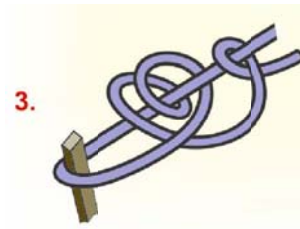
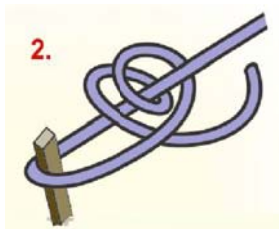
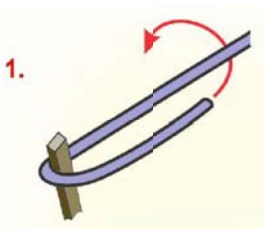
Review Knot From The Mot Sao Program

Nút Thuyền Chài
Clove-hitch Knot



Typical use: This knot is a simple all-purpose hitch. Easy to tie and untie. The Clove Hitch is a good binding knot.

Nút Cột Lều
Taut-line Hitch Knot



Typical use: This knot can be slipped to tighten or loosen a line, then holds fast under load. Useful for line that may need adjustment.

<p>9. Thực hành theo sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> _ Sói Con phải thực hiện trước Ấu Đoàn. _ Sói Con giới thiệu tên, tuổi, lớp, tên trường học và đang học chương trình Hai Sao _ Sói Con giới thiệu tên, tuổi, lớp, tên trường học, sở thích của những bạn đó trước khi bắt đầu kể câu chuyện về những bạn đó. _ Sói Con giới thiệu tốt về một người bạn hoặc một nhóm bạn nào mà Sói con thích trước Ấu Đoàn, nói về những việc tốt mà người bạn đó hoặc nhóm bạn đó đã làm, làm cho ai và ở đâu. _ Sói Con phải tự tin, nói to và rõ ràng cho những người đứng xa nghe được. 	<p>9. Practice the following:</p> <ul style="list-style-type: none"> _ Soi Con must do in front of the pack _ Soi Con introduce your name, age, grade, school name and learning Hai Sao program. _ Soi Con introduce your friend name, age, grade, school, hobbies before start to tell a story of them. _ Soi Con intruoduce to praise a friend or few friends in front of the pack, talk about good deed's friend, who they help, when & where are they did that. _ Soi Con should be confident, speak loudly and clearly so anyone standing far away can hear.
<p>10. Nguyên tắc an toàn và tự lập ngoài trời:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Vui chơi dưới ánh nắng: Đội mũ, đeo kính mát, mặc áo màu nhạt, bôi kem chống nắng, uống nhiều nước. • Khi đi lạc ở nơi công cộng: Báo cảnh sát hoặc nhân viên an ninh để liên lạc với bố mẹ. Không nói chuyện với người lạ. • Khi đi lạc ở đất trại: Đứng yên một chỗ. Trùm bao rác để chống lạnh và ướt, đục lỗ chừa mặt ra để thở. Thổi còi mỗi 5 phút để người khác nghe và tìm đến. Trong trường hợp không có còi thì phải dùng bất cứ vật dụng tạo ra những tiếng động lớn để người lớn nghe và tìm đến. • Trường hợp khẩn cấp: Gọi số 911, kể vắn tắt sự việc, đừng bao giờ cúp điện thoại trước. Không dùng điện thoại ngay sau đó, để cảnh sát hoặc bác sĩ gọi lại nếu cần thêm thông tin. 	<p>10. Basic safety & Survival priciples:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Fun in the Sun: Wear hat, sunglasses, light color clothes. Apply sunscreen lotion. Drink lots of water. • Lost at public place (shopping mall, theme park, ...): Report to police or security guard. Do not talk to strangers. • Lost in the woods: "Hug a Tree" and stay put. Put a trash bag over your body to keep warm and dry. Make a hole on the side of the trash bag for your face. Blow the whistle every 5 minutes so adult can hear and find you. In case you have no whistle, use any item to make noise so adult can hear and find you. • In case of emergency: Call 911. Briefly report the problem. Never hang up the phone before the operator does. Don't use the phone right after, leave the phone line open so the police or doctor can call you for more information.
<p>11. Cách chọn đất trại, dựng lều và dọn dẹp lều: Thực hành dựng lều trước khi đi cắm trại.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chọn đất trại: <ul style="list-style-type: none"> _ Tuân thủ nguyên tắc không để lại dấu vết. _ Tìm kiếm một đất trại có sẵn trong các khu vực tốt. _ Chọn đất trại tại địa điểm thoát nước tốt, tìm miếng đất bằng phẳng và không nhiều vật nhọn. _ Luôn luôn dựng lều cách nơi đốt lửa ít nhất 30 bước chân. _ Luôn luôn chọn vị trí đất trại cách hồ và dòng nước ít nhất 200 bước chân. _ Luôn luôn tìm dấu hiệu của những con vật nguy hiểm. • Dựng lều: <ul style="list-style-type: none"> _ Trải tấm bạt nơi mà mình chọn để dựng lều. _ Mở lều ra, trải lều trên tấm bạt và kiểm tra các vật dụng của lều. _ Đóng cọc các góc cần thiết của lều xuống đất. _ Lắp các thanh lều lại với nhau. _ Đặt các thanh lều vào các nơi tương ứng đúng theo vị trí trên lều. 	<p>11. Choose a camp site, set up and clean up a tent: Practices setting up your tent before you go camping.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Choose a camp site: <ul style="list-style-type: none"> _ Follow leave no trace principles. _ In well-traveled areas, seek out existing campsites. _ At the campsite, choose a level spot that drains well, find an area that is flat and free of sharp objects. _ Always set up tent at least 30 feet from fire ring. _ Always camp at least 200 feet from lakes and streams. _ Always look for signs of creepy critters. • Tent set up: <ul style="list-style-type: none"> _ Lay a tarp down in the respective area before putting up your tent. _ Unpack tent, lay out tent onto the tarp and account for all the components of tent onto the tarp. _ Stake down the corners of your tent to the ground. _ Connect tent poles. _ Insert tent poles into the pole sleeves and put them in place.

– Nâng lều lên. Việc này cần phải có sự phối hợp, sẽ rất dễ dàng nếu có thêm một người trợ giúp trong phần này.

– Lắp tấm che mưa cho lều.

• **Dọn dẹp lều:**

– Cần phải để cho không khí làm thông thoáng lều và bảo đảm lều được khô ráo sau khi cắm trại để tránh bị nấm mốc.

– Tháo dỡ theo trình tự từ dưới lên trên dựa theo cách **Dựng lều**.

– *Raise the tent. This is will take some coordination, so it's usually helpful to have a partner for this part.*

– *Secure the rain fly of the tent.*

• **Tent clean up:**

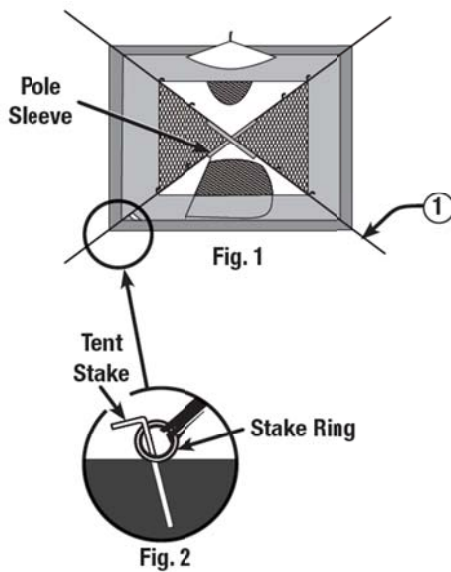
– *After camping, remember to air out tent before packing it away. Ensuring it is dry will prevent mildew.*

– *Disassemble using the last step first and leading to the first step from **Tent set up**.*

Typical Set Up For A Simple Tent

A. Layout & Positioning of Tent and Poles

- *Layout and position the tent with door facing desired direction. (Fig. 1)*
- *Stake down tent corners first through the stake rings. (Fig. 2)*
- *Keep the floor taut.*
- *Stake down the remainder of the stake rings.*
- *Assemble all poles by unfolding and interlocking the shock corded pole sections.*
- *Insert the body poles into the pole sleeves.*



D. Attach Rainfly

- *Attach top ridge pole to underside of rainfly with straps and insert the tips of the top ridge pole into the pockets on underside of rainfly. (Fig. 6 & 7)*
- *Drape rainfly over tent. (Fig. 8)*
- *Connect the elastic loops with "S" hooks, (found at the rainfly corners) to the rings found at the tent corners. (Fig. 9)*
- *Secure rainfly with straps located on the underside of rainfly. (Fig. 10)*
- *Attach and stake out elastic cord at ground vent and guylines. (Fig. 8)*

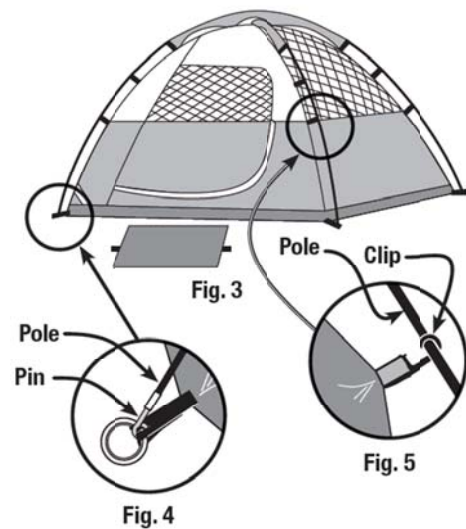
Hint: *During setup, keep door zipped to keep proper tension on fabric.*

B. Connect Poles to Tent

- *Insert one pin into one end of the pole. (Fig. 3 & 4)*
- *Go to opposite end of pole and carefully insert the pin into the other pole end. (Fig. 4).*
- *Repeat for all poles.*

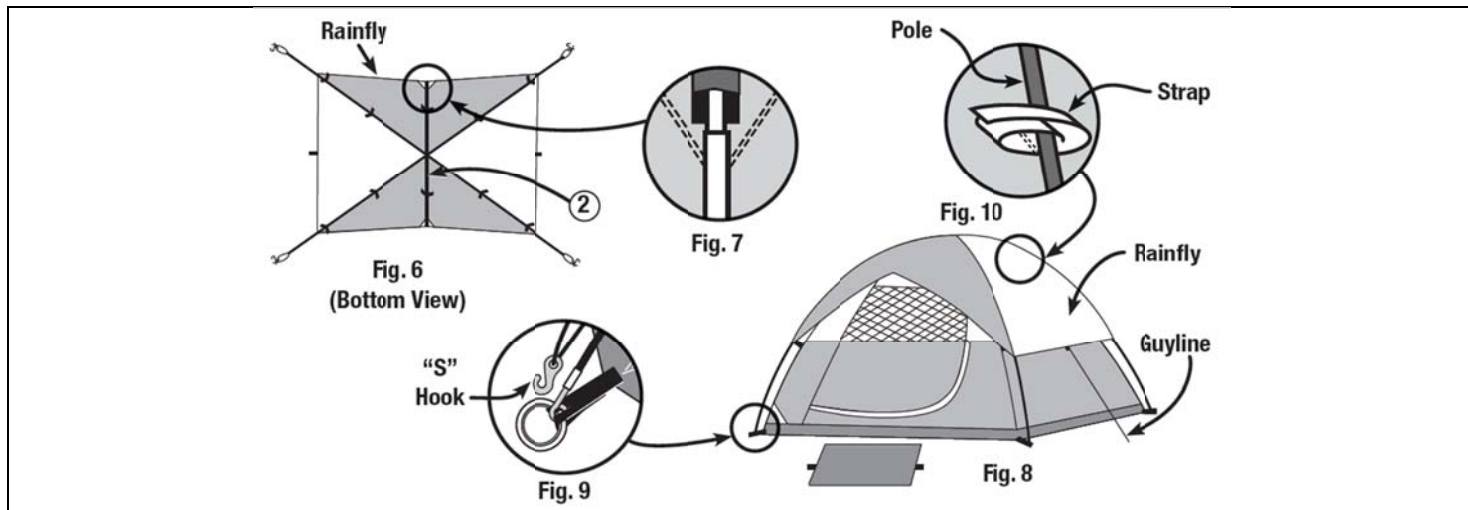
C. Attach Tent to Body Poles Using Clips

- *Attach clips along the edges of tent to body poles. (Fig. 5)*
- *Make any adjustments to the tent stakes, if needed.*



E. To Store

- *All poles and stakes must be placed in the storage bag to prevent damage to the fabric items placed in the carry case.*
- *Make sure tent is clean and dry before placing in carry case.*
- *Remove rainfly, spread out on floor of tent, then unzip door & vents before taking tent down for storage.*
- *Neatly fold tent to width of pole storage bag, place on tent, roll tightly, and place in carry case.*
- *Store in a clean, dry area.*



12. Thực hành theo sau:

- Sói Con phải làm và ghi lại ít nhất một việc thiện mỗi ngày vào cuốn sổ tay
- Sói Con phải kể lại ít nhất một việc thiện đã làm trong tuần cho Sói Già.

12. Practice the following:

- *Soi Con must do a good turn or good deed each day and write it down in note book.*
- *Soi Con must discuss at least one good turn or good deed with Elder Wolves.*

13. Thực hành theo sau:

- Sói Con phải bắt nhịp một bài hát cho Ấu Đoàn
- Sói Con phải thuộc lòng và biết hát những bài hát sau đây:
 - _ Nhảy lửa. (Sói con phải vừa hát và biết nhảy chung với các Sói Con khác).
 - _ Nào về đây.
 - _ Tang tình tang tính.
 - _ Anh em ta về.
 - _ Mừng ngày gặp nhau.

Nhảy Lửa

Anh em ta, mau cố chất cây khô vào đây đốt chung.
 Đêm khuya nghe tiếng tí tách cây khô nổ vang giữa rừng.
 Giang tay nhau đứng vòng quanh lửa hồng,
 Trông khói xanh gió đưa bốc cao.
 Cùng cầm tay hát vang lòng
 Ta chúc lửa thiêng sáng soi xua tan bóng đêm.
 Anh em ta đùa vui ca hát, hát cho đời vui vui thật vui.

Tang Tình Tang Tính

Tang tang tang tình tang tính.
 Ta ca ta hát vang lên.
 Hát lên cho đời tươi thắm.
 Hát lên cho quên nhọc nhằn.
 Cùng nhau ta ca hát lên
 Cho át tiếng chim trong rừng
 Cho tiếng suối reo phải ngừng
 Cho rừng xanh đón chờ ta, La La La.

13. Practice the following:

- *Soi Con must take the lead to start a song for Pack*
- *Soi Con must know by heart the following songs below:*
 - _ Nhảy lửa. (Soi Con must sing & dance with a group of Soi Con).
 - _ Nào về đây.
 - _ Tang tình tang tính.
 - _ Anh em ta về.
 - _ Mừng ngày gặp nhau.

Nào Về Đây

Nào về đây ta họp đoàn cùng nhau.
 Cuộc đời vui thú có lúc nào thành thời .
 Anh với em ta cùng sống vui trọn đời.
 Rồi mai này chúng ta lại gặp nhau. (2)

Anh Em Ta Về

Anh em ta về, cùng nhau ta sum họp này,
 Một Hai Ba Bốn Năm.
 Anh em ta về, cùng nhau ta sum họp này,
 Năm Bốn Ba Hai Một.
 Một đều chân bước nhé,
 Hai quay nhìn nhau đi
 Ba cầm tay chắc nhé, không muốn ai chia lìa
 Bốn nhớ rằng chúng ta bốn bề anh em một nhà
 Năm nhớ mãi tình này trong câu ca.

Mừng Ngày Gặp Nhau

Mừng ngày gặp nhau chúng ta cùng nắm tay nhau
Nắm nắm tay nhau, kết tình thân ái từ đây
Kết tình thân ái từ đây,
Từ đây chúng mình đắp xây, đắp xây con đường yêu nước
Anh (*Chi*) em chúng mình đi trước, mừng ngày gặp nhau.

Sói Con Gắng Sức *Do Your Best*

